TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 14-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hoài Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Quen

Bà Trần Lệ Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã DH, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Khoa, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã DH, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng D sinh năm 1968 tại DH, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: ấp Nhà M, xã TLH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1944 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1949; có vợ (ly hôn); con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1997; Anh em, có 07 người, kể cả bị cáo, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983 ; tiền án: không; tiền sự: không. nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hoàng D bị Công an thị xã DH cấm đi khỏi nơi cư trú xã Trường Long Hòa, thị xã DH từ ngày 02/4/2019 đến ngày 26/5/2019.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị A sinh năm 1974. Nơi cư trú: ấp Nhà M, xã TLH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1949. Nơi cư trú: ấp Nhà M, xã TLH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 18/02/2019, sau khi đã uống bia xong, Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1968, ngụ ấp Nhà M, xã TLH, thị xã DH cùng uống trà với em ruột là Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1974, ngụ ấp Nhà N, xã TLH; Nguyễn Thị NN, sinh năm 1973, ngụ ấp M U, xã DT; Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và em rễ là Nguyễn Việt N, sinh năm 1975 cùng ngụ ấp LC xã DT tại nhà mẹ ruột là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949, thuộc ấp Nhà M, xã TLH. Trong lúc đang ngồi uống trà, giữa bà A và ông D xảy ra mâu thuẫn về việc tranh chấp phần đất trồng dưa của bà Nguyễn Thị N. Sau đó, ông D bỏ đi ra phía sau nhà bà N lấy 01 cây dao (*cây rựa*) dài 51 cm có 01 cạnh sắt giấu phía sau lưng rồi đi thẳng đến bàn uống trà gần vị trí của bà A đang ngồi. Khi còn cách bà A 0,7 mét thì ông D dùng tay phải cầm dao đưa lên rồi chém 01 cái theo hướng tạt ngang từ sau ra trước trúng vào vùng chẩm sau bên trái của bà A. Liền lúc này, bà A đứng dậy dùng tay gạt tay ông D đang cầm dao ra làm cho cây dao rớt xuống nền gạch. Ông D khom người xuống nhặt cây dao thì bị bà A dùng ly uống trà ném trúng vào đầu ông D (*không gây thương tích*) rồi ông D cầm dao đi ra phía nhà sau của bà N ném cây dao về phía chuồng bò rồi đi về nhà. Bà A sau đó được mọi người trong gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã DH điều trị.

Sau khi điều trị vết thương ổn định, ngày 21/02/2019 Bà Nguyễn Thị A làm đơn gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã DH yêu cầu được giám định tỉ lệ thương tật và khởi tố ông Nguyễn Hoàng D theo quy định của pháp luật.

Quá trình làm việc với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã DH, Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho bà A như trên là đúng.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37 ngày 07/3/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Trà Vinh kết luận: Bà Nguyễn Thị A bị 01 sẹo trung bình vùng chẩm sau bên trái, tỉ lệ là 2%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ sau ra trước.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-HS ngày 23-4-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã DH, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hoàng D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Thị A tại phiên tòa sơ thẩm yêu cầu hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng D và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 01 (Một) năm 06(sáu) tháng đến 02 (năm), thời gian thử thách tính từ ngày án sơ thẩm tuyên về tội " Cố ý gây thương tích". Đối xử lý vật chứng vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy cây dao (cây rựa) của bà Nguyễn Thị N. Ngoài ra vị kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng D nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã DH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã DH, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 18-02-2019, do có sự mâu thuẩn về việc tranh chấp đất đai bị cáo Nguyễn Hoàng D là anh ruột của bị hại Nguyễn Thị A đã dùng cây dao (cây rựa) gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thị Ánh theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 37 ngày 07/3/2019 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Trà Vinh tỉ lệ là 2%, tuy nhiên cây dao (cây rựa) mà bị cáo Dân sử dụng để gây thương tích cho bị hại Ánh theo quy định tại tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 Mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đây "Dùng hung khí nguy hiểm". Do đó có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội " Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng D là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, biết rõ cây dao (cây rựa) là công cụ sắc bén dễ

gây tích cho người khác cũng như biết rõ việc xâm hại sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng vì quá bức xúc về việc tranh chấp đất đai mà bị cáo Dân đã dùng dao gây thương tích cho bị hại Ánh cũng chính là em ruột của bị cáo, hành vi của bị cáo còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương , do đó cần lên cho bị cáo một mức án để nghiêm trị hành vi của bị cáo đồng thời giáo dục và ngăn ngừa những hành vi tương tự

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có công với cách mạng có 02 người chú ruột là liệt sỹ đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật. Do đó không cần thiết phải xử phạt hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo lao động để có thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại Nguyễn Thị A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng: Đối cây dao (cây rựa) là công cụ mà bị cáo dùng để gây thương tích là của mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị N, bà N tại phiên tòa sơ thẩm không có yêu cầu lấy lại cây dao này, Hội đồng xét xử xét thấy cây dao này đã hoen rĩ không còn sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

[5] Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội " Cố ý gây thương tích ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng D cho Ủy ban nhân dân xã TLH, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh phối hợp với cơ quan chức năng quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo

trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị A không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy cây dao (cây rựa) dài 51cm, cán bằng gỗ dài 25cm (trên cán có vòng kim loại dài 1cm), lưỡi dao bằng kim loại có một cạnh sắt dài 26cm.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng D chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND thị xã DH;
-Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
-CCTHADS thị xã DH;
-Công an thị xã DH;
- UBND xã Trường Long Hòa;
- Bị cáo, đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hoài Quốc